

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 83/2010/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 12 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về điều chỉnh mức thu phí qua các bến phà Thủ Thiêm,
Cát Lái và Bình Khánh trên địa bàn thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2010/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân thành phố, khóa VII, kỳ họp thứ 19 về điều chỉnh mức thu phí qua, bến phà Thủ Thiêm, Cát Lái và Bình Khánh trên địa bàn thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh mức thu phí qua các bến phà Thủ Thiêm, Cát Lái và Bình Khánh trên địa bàn thành phố, theo Phụ lục đính kèm Quyết định này.

Mức thu phí mới được thực hiện kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2011.

Điều 2. Giám đốc Sở Giao thông vận tải và Chỉ huy trưởng Lực lượng Thanh niên Xung phong thành phố có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị quản lý các bến phà (Công ty TNHH Một thành viên Công trình cầu phà thành phố và Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích Thanh niên Xung phong thành phố) tổ chức thực hiện mức thu phí mới theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 146/2006/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các Sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Chỉ huy trưởng Lực lượng Thanh niên Xung phong thành phố, Giám đốc công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích Thanh niên Xung phong thành phố, Giám đốc công ty TNHH Một thành viên Công trình cầu phà thành phố, các tổ chức, cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Thành Tài

PHỤ LỤC

**Mức thu phí qua các bến phà Thủ Thiêm, Cát Lái
và Bình Khánh trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh,
áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2010**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 83/2010/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Số thứ tự	Đối tượng qua phà	Đvt	Bến phà Thủ Thiêm	Bến phà Cát Lái	Bến phà Bình Khánh
1	Hành khách đi bộ	đồng/người	1.000	1.000	1.000
2	Hành khách đi xe đạp	đồng/người-xe	1.000	1.000	1.000
3	Hành khách đi xe gắn máy	đồng/người-xe	2.000	3.000	4.500
4	Xe thô sơ không hàng	đồng/xe	2.000	3.000	6.000
5	Xe thô sơ có hàng	đồng/xe	3.500	6.000	12.000
6	Xe 3 bánh	đồng/xe	6.000	6.000	8.000
7	Xe ô tô con dưới 7 chỗ ngồi	đồng/xe	11.000	15.000	23.000
8	Xe khách từ 7 đến 20 chỗ ngồi	đồng/xe	16.000	20.000	28.000
9	Xe khách từ 20 đến 30 chỗ ngồi	đồng/xe	18.000	22.000	31.000
10	Xe khách trên 30 chỗ ngồi	đồng/xe	22.000	30.000	46.000
11	Xe tải dưới 3 tấn	đồng/xe	17.000	25.000	39.000
12	Xe tải từ 3 đến dưới 5 tấn	đồng/xe	24.000	30.000	46.000
13	Xe tải từ 5 đến dưới 7 tấn	đồng/xe	36.000	48.000	77.000
14	Xe tải từ 7 đến dưới 10 tấn	đồng/xe	48.000	60.000	93.000
15	Xe tải từ 10 đến dưới 13 tấn hoặc xe đầu kéo không rơ móc	đồng/xe	60.000	72.000	108.000
16	Xe tải từ 13 đến dưới 15 tấn	đồng/xe	72.000	84.000	124.000
17	Xe tải từ 15 tấn trở lên	đồng/xe		108.000	185.000
18	Xe đầu kéo rơ móc	đồng/xe		144.000	232.000

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ